

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỰC NINH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2020/HNGĐ-ST

Ngày 12 - 8 - 2020

V/v ly hôn giữa chị T và anh K.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hương

Bà Nguyễn Thị Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Ngát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuần – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 101/2020/DS/ST-HNGĐ ngày 15 tháng 06 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2020, về việc ly hôn, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: Đội 12, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Địa chỉ: Đội 15, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Phạm Văn K, sinh năm 1978; Địa chỉ: Đội 12, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Chị T và anh K vắng mặt (chị T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 10/6/2020, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đỗ Thị T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn K kết hôn với nhau do tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định vào tháng 01 năm 2003. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc. Từ tháng 8/2003 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn; do kinh tế khó khăn, vợ chồng không

hiểu và thông cảm cho nhau nên thường xuyên xảy ra va chạm cãi chửi nhau, đã có lần anh đánh chị. Tháng 5 năm 2015 chị đã bỏ về bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn K.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phạm Ánh H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2004; Phạm Mai H, sinh ngày 29 tháng 03 năm 2006, hiện các con đang ở cùng chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

*Tại biên bản lấy lời khai bà Phạm Thị Đ là mẹ đẻ anh Phạm Văn K trình bày:* Vợ chồng anh Phạm Văn K và chị Đỗ Thị T có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào tháng 01/2003 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Nan Định. Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc, sau do kinh tế khó khăn nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Chị T đã đưa cả 02 con chung về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 5 năm 2015 đến nay. Việc chị T có đơn xin ly hôn anh K bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bà đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án về việc chị T xin ly hôn anh K, và các thông báo của Tòa án gửi cho anh K, bà đã thông báo cho anh K biết nhưng anh K có nói với bà, do bận công việc nên anh không đến Tòa án, việc chị T xin ly hôn anh K cũng đồng ý.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán và HĐXX đã thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của BLTTDS. Đối với Nguyên đơn; Từ khi Tòa án thụ lý vụ án, Chị T đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn: Anh K vắng mặt không có lý do tại các buổi làm việc và phiên tòa là chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 BLTTDS.

- Về nội dung: Áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Đề nghị HĐXX, chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đỗ Thị T, xử ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Phạm Văn K; Áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Phạm Ánh H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2004; Phạm Mai H, sinh ngày 29 tháng 03 năm 2006 cho chị Đỗ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con; Về tài sản, công nợ: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xem xét. Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án tuyên án phí theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Phạm Văn K.

Chị Đỗ Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy việc Tòa án xét xử vắng mặt chị T là đúng theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Đỗ Thị T và anh Phạm Văn K kết hôn với nhau vào tháng 01 năm 2003, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường, tháng 8/2003 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do kinh tế khó khăn, vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau nên thường xuyên xảy ra va chạm đánh cãi chửi nhau. Tháng 5 năm 2015 chị đã bỏ về bố mẹ để ở đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn K.

Xét thực tế quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị T và anh Phạm Văn K đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị T là phù hợp.

[3] Về con chung: HĐXX xét thấy; Tại phiên tòa anh K vắng mặt, chị T vắng mặt nhưng có lời khai thể hiện quan điểm yêu cầu nuôi con, hiện các con chị T đang nuôi dưỡng. Mặt khác, căn cứ vào nguyện vọng của các con có đơn đề nghị được ở với mẹ (chị T). Do vậy, để ổn định cuộc sống hiện tại cũng như việc học tập, chăm sóc giáo dục các con nên giao chị T có trách nhiệm nuôi dưỡng cả 02 con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con.

[4] Về tài sản, công nợ: Chị Đỗ Thị T không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đỗ Thị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Phạm Văn K.

2. Con chung: Giao chị Đỗ Thị T có trách nhiệm nuôi dưỡng 02 con chung là Phạm Ánh H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2004; Phạm Mai H, sinh ngày 29 tháng

03 năm 2006. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Phạm Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Án phí: Chị Đỗ Thị T phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được đổi trừ tiền dự thu án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu tiền số AA/20129/2154 ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh.

4. Quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị T và anh Phạm Văn K có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- UBND xã T, huyện T;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Kim Thu**